

Số: 138/2022/QĐST-HNGĐ

*Nho Quan, ngày 04 tháng 11 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 213/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Huyền Tr, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn 1, xã S, huyện Q, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Quách Văn Ch, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn Tr, xã L, huyện Q, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Huyền Tr và anh Quách Văn Ch.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị Huyền Tr và anh Quách Văn Ch có 01 con chung là cháu Quách Anh Đ, sinh ngày

03/12/2019. Hiện cháu Anh Đ đang ở với anh Ch. Anh Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Anh Đ cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành và tự lập được. Chị Tr không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Ch. Chị Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn.

**2.2.** Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Trần Thị Huyền Tr, anh Quách Văn Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3.** Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Huyền Tr chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị Tr đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0003647 ngày 11/10/2022. Hoàn trả lại cho chị Tr 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Nho Quan;
- Chi cục THADS huyện Nho Quan;
- UBND xã Quảng Lạc, huyện Nho Quan;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**NGUYỄN ANH TUẤN**